

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2024**

(thực hiện theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục:

TRƯỜNG MẦM NON RẠNG ĐÔNG 9

2. Địa chỉ trụ sở:

- Trụ sở chính: Số 955 đường Hồng Bàng, Phường 9, Quận 6.
- Cơ sở 1: Số 37-39 đường Nguyễn Đình Chi, Phường 9, Quận 6.
- Điện thoại: (028) 3969.1130
- Email: mnrangdong9.q6@hcm.edu.vn
- Địa chỉ trang thông tin điện tử: <https://mnrangdong9.hcm.edu.vn>

3. Loại hình của cơ sở giáo dục:

- Trường Mầm non Rạng Đông 9 là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân Quận 6, thực hiện chương trình giáo dục mầm non do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; tham mưu, xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em căn cứ vào chương trình, hướng dẫn nhiệm vụ năm học của Sở Giáo dục và Đào tạo TPHCM, của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 6; phối hợp với Ủy ban nhân dân phường 9 xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục cũng như là công tác nâng cao chất lượng dạy và học của địa phương.

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục.

4.1 Sứ mạng

- Xây dựng tập thể đội ngũ CB.GV.NV xuất sắc, đoàn kết và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Tạo môi trường giáo dục an toàn, thân thiện; chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục tốt, mỗi trẻ đều có cơ hội phát triển một cách toàn diện.
- Giáo dục trẻ bằng sự thấu hiểu, yêu thương và tôn trọng; Giúp trẻ mỗi ngày phát triển tốt hơn chính mình, trẻ vui vẻ đến trường, phụ huynh an tâm tin tưởng.
- Phối hợp với gia đình trẻ em, tổ chức và cá nhân để thực hiện hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

4.2 Tầm nhìn

- Xây dựng nhà trường đạt chuẩn về việc chăm sóc giáo dục và phát triển tối đa những tố chất thông minh của trẻ ngay từ nhỏ.
- Khuyến khích trí tò mò tìm hiểu thế giới xung quanh của trẻ sẽ giúp các con tiếp thu kiến thức một cách tự nhiên, giúp các con có khả năng tư duy độc lập, phát triển về kiến thức lẫn nhân cách một cách toàn diện, đáp ứng nhu cầu của phụ huynh.

4.3 Mục tiêu

- Trường Mầm non Rạng Đông 9 tổ chức thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ mười tám tháng tuổi đến sáu tuổi theo chương trình giáo dục mầm non do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
- Xây dựng môi trường giáo dục trong đó đề cao sự phát triển cá tính và năng khiếu riêng biệt của trẻ
- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục.
- Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi trong những năm tiếp theo. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ đạt hiệu quả cao.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục:

- Trường Mầm non Rạng Đông 9 được khởi công xây mới và đưa vào hoạt động vào tháng 04/1992 là trường Mầm non được xây dựng mới đầu tiên ở Quận 6. Đến năm học 2004-2005 trường được nâng cấp 1 trệt 1 lầu, mở rộng phòng học có phòng vệ sinh trong lớp ở tầng trệt và xây dựng mới ở tầng hai cùng các trang thiết bị với tổng kinh phí dự toán là 2,3 tỷ. Tháng 6/2008 trường được công nhận là Trường Mầm non đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 2002-2005 đến tháng 5/2016

thẩm định lại Trường Mầm non Rạng Đông 9 đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, Tháng 01/2016 đón kiểm định chất lượng giáo dục kết quả đạt. Đến tháng 06/2023 thẩm định lại Trường Mầm non Rạng Đông 9 đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 và kiểm định chất lượng giáo dục đạt cấp độ 2.

* Thành tích:

- Tập thể Lao động xuất sắc nhiều năm liền
- Cờ thi đua Thành phố năm học 2018-2019 và năm học 2022-2023
- Bằng khen của Ủy ban nhân dân Thành phố nhiều năm liền
- Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo Năm học 2009-2010 và năm học 2019-2020
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ từ năm học 2017-2018 đến năm 2021-2022

Qua những thành tích đạt được. Trường Mầm non Rạng Đông 9 luôn phấn đấu giữ vững danh hiệu và hoàn thành tốt mục tiêu giáo dục đề ra cho những năm sau.

6. Thông tin người đại diện pháp luật:

Dương Thị Kim Ngọc - Hiệu trưởng, Bí thư chi bộ

Điện thoại cơ quan: 028.39691130

Email liên lạc: duongthikimngoc1971@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy:

a) Quyết định thành lập, sáp nhập Trường:

- Quyết định thành lập trường: Quyết định số 1168/QĐ-UB ngày 05/11/1993 của Ủy ban nhân dân quận 6 về sắp xếp lại mạng lưới các trường Mẫu giáo và các Nhà trẻ thuộc quận 6.
- Quyết định tách trường: Quyết định số 1392/QĐ-UB ngày 14/11/1997 của Ủy ban nhân dân quận 6 về tách Trường Mầm non 9 thành hai trường mầm non là Trường Mầm non 9 (hệ công lập) và Trường bán công Mầm non 9.
- Quyết định sáp nhập trường: Quyết định số 3231/QĐ-UBND ngày 27/06/2019 của Ủy ban nhân dân quận 6 về sáp nhập Trường Mầm non Rạng Đông 9 và Trường Mầm non Rạng Đông 9A thành Trường Mầm non Rạng Đông 9.

b) Quyết định công nhận hội đồng trường:

- Hội đồng trường nhiệm kỳ 2021-2026 được kiện toàn theo Quyết định số 3713/QĐ-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân quận 6 về kiện toàn Hội đồng trường của Trường Mầm non Rạng Đông 9 nhiệm kỳ 2021 - 2026.

+ Danh sách thành viên Hội đồng trường:

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Bà Dương Thị Kim Ngọc	Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng	
2	Bà Lê Thị Lan	Phó Hiệu trưởng	
3	Bà Lê Thị Minh Nguyệt	Phó Hiệu trưởng	
4	Bà Ngô Phạm Hải Đăng	Chủ tịch Công đoàn	
5	Bà Nguyễn Thị Tuyết Ngân	Bí thư Chi đoàn	
6	Bà Võ Thị Xuân Thảo	Tổ trưởng tổ Nhà trẻ	
7	Bà Phạm Ngọc Ánh	Tổ trưởng tổ Mầm	
8	Bà. Đỗ Thị Sương	Tổ trưởng tổ Chồi	
9	Bà Huỳnh Thị Thanh Thủy	Tổ trưởng tổ Văn phòng	
10	Ông Thái Lê Tuấn	Phó Chủ tịch UBND P.9	
11	Bà Phạm Vương Thanh Thảo	Trưởng ban BDD.CMTE	

c) Quyết định bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng:

- Quyết định số 3140/QĐ-UBND ngày 23 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân quận 6 về bổ nhiệm chức vụ Hiệu trưởng Trường Mầm non Rạng Đông 9;

- Quyết định số 3326/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân quận 6 về bổ nhiệm lại chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường Mầm non Rạng Đông 9;

- Quyết định số 5544/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân quận 6 về bổ nhiệm bà Lê Thị Minh Nguyệt giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường Mầm non Rạng Đông 9.

d) Quy chế tổ chức và hoạt động:

- Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Trường Mầm non Rạng Đông 9 (Quyết định số 270/QĐ-MNRĐ 9 ngày 11 tháng 9 năm 2024)

*Tổ chức bộ máy nhà trường:

Số TT	BỘ PHẬN	CHỨC DANH	NGƯỜI PHỤ TRÁCH
I	Ban giám hiệu + Văn phòng + Bảo vệ: 08 người		
1	BGH	Hiệu trưởng, Bí thư chi bộ	Dương Thị Kim Ngọc
2		Phó Hiệu trưởng (bán trú); Phó Bí thư chi bộ	Lê Thị Lan
3		Phó Hiệu trưởng (chuyên môn)	Lê Thị Minh Nguyệt
4	Văn Phòng	Kế toán	Trần Thị Kim Hồng
5		Văn thư – Thủ quỹ	Huỳnh Thị Thanh Thủy
6	Bảo vệ	Bảo vệ - Trụ sở chính	Phạm Văn Thanh
7		Bảo vệ - Trụ sở chính	Đoàn Hùng Nhân
8		Bảo vệ - Cơ sở 1	Nguyễn Thanh Trúc
II	Giáo viên: 31 người		
1	Sóc Nâu	Giáo viên	Nguyễn Thị Thanh Thùy
2		Giáo viên	Lê Thị Ngọc Thu
3	Thỏ Ngọc	Giáo viên	Võ Thị Xuân Thảo
4		Giáo viên	Hoàng Thị Hồng Hạnh
5	Nai Bi	Giáo viên	Nguyễn Thị Hồng Quế
6		Giáo viên	Phan Thị Kim Oanh
7		Giáo viên	Nguyễn Thị Thúy An
8	Mâm 1	Giáo viên	Phạm Ngọc Ánh
9		Giáo viên	Trần Thị Mỹ Hạnh
10		Giáo viên	Đỗ Thị Hà Cẩm Giang
11	Mâm 2	Giáo viên	Đỗ Ngọc Phượng
12		Giáo viên	Nguyễn Thị Tuyết Ngân
13		Giáo viên	Trần Nguyễn Thúy Trinh

Số TT	BỘ PHẬN	CHỨC DANH	NGƯỜI PHỤ TRÁCH
14	Mầm 4	Giáo viên	Ô Gia Khánh
15		Giáo viên	Lê Thị Thanh
16	Chồi 1	Giáo viên	Đậu Thị Thơm
17		Giáo viên	Nguyễn Thị Hoàng Phương
18	Chồi 2	Giáo viên	Đỗ Thị Sương
19		Giáo viên	Nguyễn Thị Thu Oanh
20	Chồi 3	Giáo viên	Ngô Phạm Hải Đăng
21		Giáo viên	Dương Quế Chi
22	Chồi 4	Giáo viên	Nguyễn Ngọc Thà
23		Giáo viên	Nguyễn Hoàng Như Ý
24	Lá 1	Giáo viên	Đỗ Thị Mỹ Lan
25		Giáo viên	Nguyễn Mai Thanh Thảo
26	Lá 2	Giáo viên	Kiều Thanh Lan
27		Giáo viên	Thái Thị Phương Thùy
28	Lá 3	Giáo viên	Nguyễn Lê Mỹ Chi
29		Giáo viên	Lê Thị Hồng Hạnh
30	Lá 4	Giáo viên	Trần Thị Lệ
31		Giáo viên	Ngô Thị Thu Thảo
III	Nhân viên Nấu ăn: 04 người		
1		Nhân viên Nấu ăn	Nguyễn Thị Thanh Thúy
2		Nhân viên Nấu ăn	Hồ Thị Thu Sương
3		Nhân viên Nấu ăn	Ngô Thị Hồng Nhung
4		Nhân viên Nấu ăn	Nguyễn Thị Thu Trinh
IV	Nhân viên Nuôi dưỡng: 03 người		

Số TT	BỘ PHẬN	CHỨC DANH	NGƯỜI PHỤ TRÁCH
1		Phục vụ các lớp Lá	Ngô Thị Thìn
2		Phục vụ các lớp Chồi	Đặng Thị Hồng Xuân
3		Phục vụ các lớp CS 1	Võ Cẩm Loan
V	Nhân viên Phục vụ: 03 người		
1		Phụ vụ và VSMT: Phòng Truyền thống + Ân + Sân (Trụ sở chính)	Nguyễn Thị Ngọc Hương
2		Giặt khăn – Hỗ trợ lớp	Kha Kim Phụng
3		Phục vụ – Hỗ trợ Y tế – Thủ kho	Tăng Thị Ngọc Dung

* Tổ trưởng tổ chuyên môn và Tổ Văn phòng

STT	HỌ TÊN	CHỨC VỤ	GHI CHÚ
1	Bà Võ Thị Xuân Thảo	Tổ trưởng tổ Nhà trẻ	
2	Bà Phạm Ngọc Ánh	Tổ trưởng tổ Mầm	
3	Bà Đỗ Thị Sương	Tổ trưởng tổ Chồi	
4	Bà Nguyễn Lê Mỹ Chi	Tổ trưởng tổ Lá	
5	Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy	Tổ trưởng tổ Nấu ăn + Phục vụ	
6	Bà Huỳnh Thị Thanh Thủy	Tổ trưởng tổ Văn phòng	

e) Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử của lãnh đạo nhà trường.

1. Bà Dương Thị Kim Ngọc - Hiệu trưởng, Bí thư chi bộ

Điện thoại cơ quan: 028.39691130

Email liên lạc: duongthikimngoc1971@gmail.com

2. Bà Lê Thị Lan – Phó Hiệu trưởng, Phó Bí thư chi bộ

Điện thoại cơ quan: 028.39691130

Email liên lạc: Dailan16071978@outlook.com.vn

3. Bà Lê Thị Minh Nguyệt – Phó Hiệu trưởng

Điện thoại cơ quan: 028.39691130

Email liên lạc: mnrd9q6@gmail.com

II. ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG

1. Đội ngũ CB.GV.NV năm học 2024-2025: 49 người

STT	Nội dung	Tổng số	Dân tộc Hoa	Trình độ đào tạo					
				TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC
Tổng số CBQL.GV.NV		49	02						
I	Cán bộ quản lý	03							
1	Hiệu trưởng	01				01			
2	Phó hiệu trưởng	02			02				
II	Giáo viên	31			02	27	01	01	
1	Nhà trẻ	07				05	01	01	
2	Mẫu giáo	24	01		02	22			
III	Nhân viên	14							
1	Nhân viên kế toán	01				01			
2	Nhân viên văn thư	01						01	
3	Thủ quỹ	KN							
4	Nhân viên y tế	KN							
5	Nhân viên nấu ăn	04						01	04
6	Nhân viên phục vụ	03	01						03
7	Nhân viên Bảo vệ	03							03
8	Nhân viên nuôi dưỡng	03							03

2. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp GVMN năm học 2023-2024:

- CBQL: 3/3 đạt tỷ lệ 100%

- Giáo viên: 31/31 đạt tỷ lệ 100%

3. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý hoàn thành bồi dưỡng thường xuyên hàng năm theo quy định:

- CBQL: 3/3 đạt tỷ lệ 100%

- Giáo viên: 31/31 đạt tỷ lệ 100%

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

Trường Mầm non Rạng Đông 9 với tổng diện tích sử dụng của 02 điểm trường là 2.949,1 m². Trong đó, trụ sở chính có diện tích 2.450,3 m² với quy mô 03 tầng (01 trệt, 02 lầu) gồm 12 phòng học, 02 phòng chức năng, 01 phòng giặt, 01 văn phòng trường, 03 phòng làm việc, 01 phòng y tế, 01 nhà bếp, 01 phòng nghỉ nhân viên, 01 phòng bảo vệ, 02 sân chơi, 01 nhà để xe. Cơ sở 1 có diện tích 498,8 m² với quy mô 04 tầng (01 trệt, 03 lầu) gồm 03 phòng học, 01 phòng y tế, 01 phòng hành chính, 01 nhà bếp, 01 phòng giặt, 02 sân chơi, cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Tổng số phòng		Số m ² /trẻ em
II	Loại phòng học		
1	Phòng học kiên cố	15	
	Trụ sở chính	12	
	Cơ sở 1	3	
III	Số điểm trường	1	
IV	Tổng diện tích đất toàn trường (m²)	1386.6	
	Trụ sở chính	1202.5	4.04
	Cơ sở 1	184.1	
V	Tổng diện tích sân chơi (m²)	598.6	
	Trụ sở chính	553.5	1.74
	Cơ sở 1	45.1	
VI	Tổng diện tích một số loại phòng		
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)	771.9	
	Trụ sở chính	596.5	
	Cơ sở 1	175.4	
2	Diện tích phòng ngủ (m ²)		
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)	244.06	
	Trụ sở chính	202.9	
	Cơ sở 1	41.16	

4	Diện tích sân chơi (m ²)	553.24	
	Trụ sở chính	336.2	
	Cơ sở 1	217.04	
5	Diện tích phòng giáo dục thể chất (m ²)	86.62	
6	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng (m ²)	85.67	
7	Diện tích nhà bếp và kho (m ²)	242.6	
	Trụ sở chính	195.5	
	Cơ sở 1	47.1	
VII	Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/nhóm (lớp)
1	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	14	
VIII	Tổng số đồ chơi ngoài trời	11	Số bộ/sân chơi (trường)
IX	Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, v.v...)	28	

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC:

1. Các mốc thời gian công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, chuẩn quốc gia:

+ Đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2:

- Quyết định số 945/QĐ-GDĐT-KTKĐCLGD ngày 03/6/2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Quyết định số 1540-16/QĐ-SGDĐT ngày 01/6/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

+ Đạt Chuẩn quốc gia mức độ 1:

- Quyết định số 2301/QĐ-UBND ngày 27/05/2008 của Ủy ban nhân dân TP.HCM.
- Quyết định số 4331/QĐ-UBND ngày 20/08/2016 của Ủy ban nhân dân TP.HCM.
- Quyết định số 1543-8/QĐ-SGDĐT ngày 01/06/2023 của Sở Giáo dục và

Đào tạo.

2. Kế hoạch tự đánh giá, thực hiện cải tiến chất lượng giáo dục:

Năm học 2024 – 2025 tiếp tục chỉ đạo cải tiến chất lượng giáo dục, tự đánh giá, xây dựng cơ sở vật chất, nâng chất lượng các tiêu chuẩn, rà soát các chỉ số, tiêu chí theo tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục do Bộ giáo dục và đào tạo ban hành nhằm thực hiện quy trình và đúng tiến độ đánh giá chất lượng, kiểm định chất lượng giáo dục hiệu quả. Đồng thời, nâng cao vai trò, trách nhiệm của đội ngũ trong thực hiện kế hoạch, các biện pháp cải tiến và đảm bảo chất lượng giáo dục.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Kết quả công tác tuyển sinh năm học 2024-2025:

- Nhà trường xây dựng Kế hoạch số 169/KH-MNRĐ 9 ngày 10/06/2024 về huy động trẻ ra lớp trường mầm non năm học 2024-2025.

* Đối tượng, phương thức tuyển sinh:

- Huy động 100% trẻ năm tuổi (sinh năm 2019) đang cư trú thực tế trên địa bàn Phường 9 ra lớp trường mầm non.

- Tuyển sinh trẻ trong độ tuổi từ 18 tháng tuổi đến dưới 72 tháng tuổi.

* Chỉ tiêu tuyển sinh:

STT	LỚP	ĐỘ TUỔI	SL TUYỂN SINH
1	Lớp nhà trẻ	Trẻ sinh từ tháng 01/2022 đến tháng 03/2023	67
2	Lớp Mầm	Trẻ sinh năm 2021	58
3	Lớp Chồi	Trẻ sinh năm 2020	11
4	Lớp Lá	Trẻ sinh năm 2019	11
		Tổng cộng	147

* Số lượng tuyển sinh đến tháng 9 năm 2024: 77/147 cháu đạt tỷ lệ 52,38%

2. Kết quả thực hiện chăm sóc, giáo dục năm học 2023-2024:

- Kết quả công tác chăm sóc:

- + Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ.
- + 100% CB.GV.NV tập huấn về phòng chống tai nạn thương tích và xử lý các tình huống.
- + Đảm bảo cung cấp bữa ăn cho trẻ đạt: 50 - 55% nhu cầu khẩu phần hàng ngày đối với trẻ mẫu giáo; Từ 60% - 70% nhu cầu khẩu phần hàng ngày đối với trẻ nhà trẻ; Đảm bảo tốt vệ sinh an toàn thực phẩm cho trẻ trong suốt năm học.
- + Phối hợp chặt chẽ với Trạm y tế Phường 9 chủ động xây dựng kế hoạch, kịch bản, biện pháp phòng chống dịch bệnh trong trường mầm non; Tổ chức cho CB.GV.NV khám sức khỏe, chụp X quang, xét nghiệm máu 1 năm/lần.
- + Duy trì xây dựng mô hình “Chăm sóc nuôi dưỡng”, phòng chống suy dinh dưỡng, dư cân-béo phì cho trẻ; 100% trẻ được đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng.
- + 100% trẻ được khám sức khỏe và tẩy giun; Tổ chức phun thuốc diệt muỗi 1 tuần/1 lần, đảm bảo vệ sinh môi trường, các lớp, phòng làm việc và phòng chức năng.
- + Tổ chức thi tay nghề cấp dưỡng: 3/4 đạt giỏi (80%).
- + Kết quả giảm số thừa cân - béo phì; chống suy dinh dưỡng: SDD thể nhẹ cân: xóa 6/8 (75%); SDD thể thấp còi: xóa 4/5 (80%); SDD thể toàn diện: xóa 4/5 (80%); Thừa cân, béo phì: xóa 38/69 (55,1%).

- Kết quả công tác giáo dục:

- + 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên ký cam kết không vi phạm pháp luật, không xảy ra bạo lực học đường trong nhà trường; Hoàn thành phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi.
- + 100% lớp được trang bị máy vi tính, ti vi, nối mạng Internet, mạng nội bộ để giúp giáo viên tìm tư liệu phục vụ cho công tác giảng dạy và BGH kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giáo dục.
- + Tổng số sáng kiến toàn trường: 27 sáng kiến, trong đó có 10 sáng kiến đăng ký cấp quận đạt 5/10 tỷ lệ 50%.
- + Kết quả cuối năm của trẻ: Bé ngoan cuối năm 88,7%; Cháu ngoan cuối năm 36,2%; Chuyên cần: Trẻ dưới 5 tuổi 91,8%; Trẻ 5 tuổi 96,4%.

+ Học sinh tham gia hội thi Nét vẽ xanh cấp Quận: đạt 1 giải Khuyến khích. Tham gia hội thi “Bé vẽ sáng tạo cùng Bitex”: đạt 01 giải Khuyến khích cấp Thành Phố; Số trẻ tham gia Chương trình LQTA theo Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT là: 259/390 tổng số bé, tỉ lệ: 67.2%.

+ Kiểm tra hoạt động giáo viên: Tốt: 29/31 (93.6%), Khá: 1/31 (3.2%). 1 cô mới trúng tuyển không kiểm tra: 1/31 (3.2 %).

+ 05 giáo viên đạt GVMN dạy giỏi cấp trường chủ đề “Xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục” và thực hiện 5 video gửi Phòng Giáo dục tham gia Hội thi cấp Quận.

3. Xây dựng Quy chế phối hợp giữa nhà trường và gia đình:

- Đầu năm học, nhà trường xây dựng quy chế phối hợp giữa nhà trường với cha mẹ học sinh nhằm tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ thông qua bảng tin tuyên truyền của trường, lớp, qua trang zalo nhóm lớp, thông qua website trường

4. Xây dựng thực đơn hằng ngày của trẻ em:

- Nhà trường thực hiện tốt xây dựng thực đơn cho trẻ. Đồng thời, tăng cường công tác chỉ đạo, quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động nuôi dưỡng. Đặc biệt quan tâm chú trọng đến nguồn thực phẩm an toàn, hợp đồng mua thực phẩm với đơn vị, cá nhân có đủ năng lực, đảm bảo yêu cầu theo quy định. Ký xuất nhập thực phẩm hàng ngày theo đúng quy định. Quyết toán tiền ăn trong từng tháng đảm bảo đúng, chính xác.

5. Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em:

STT	Nội dung	Cuối năm học 2023 - 2024	Đầu năm học 2024 - 2025
1	Tổng số lớp	15	14
2	Tổng số trẻ	390	343
3	Số trẻ bình quân/nhóm (lớp)	26	24.5
4	Số trẻ học 2 buổi/ngày	390	343
5	Số trẻ được tổ chức ăn bán trú	390	343
6	Số trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khỏe định kỳ	390	343

7	Kết quả thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 05 tuổi	117	128
8	Số trẻ khuyết tật	0	0

VI. KẾT QUẢ THU CHI TÀI CHÍNH:

STT	Nội dung	Đến tháng 8 năm 2024
1	Các khoản chi:	10.357.271.369
	- Chi tiền lương và thu nhập	7.079.958.220
	- Chi cơ sở vật chất và dịch vụ	3.091.879.640
	- Chi hỗ trợ người học	
	- Chi khác	185.433.509
2	Các khoản thu và mức thu đối với người học (bao gồm học phí, lệ phí và tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí trong năm học)	4.414.650.000
3	Chính sách và kết quả thực hiện về trợ cấp và miễn, giảm học phí.	7.920.000

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC NĂM HỌC 2023-2024:

1. Tham gia phong trào thi đua:

- Phong trào thi đua “Cải cách hành chính”, kết quả đạt Giấy khen đã có thành tích thực hiện tốt công tác cải cách hành chính trên địa bàn Quận 6 năm 2023 (Quyết định số 237/QĐ-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2024 của UBND Quận 6).

- Phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”

- Phong trào thi đua “Sáng tạo – Hiệu quả”.

- Phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với quán triệt tư tưởng và phong cách dân vận của Chủ tịch Hồ Chí Minh

=> Đạt Giấy khen Tập thể Chi bộ Trường MN Rạng Đông 9; Chi đoàn Trường MN Rạng Đông 9 và 05 cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” năm 2023.

=> Đạt giấy khen trong “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”:

* Cấp phường: 01 Tập thể (Chi bộ Trường MN Rạng Đông 9) và 05 cá nhân có thành tích trong “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” giai đoạn 19/5/2021 – 19/5/2024; 02 cá nhân đạt giấy khen về Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2024.

* Cấp quận: 01 cá nhân đạt giấy khen về Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2024.

=> Đạt giấy khen Công đoàn cơ sở Trường MN Rạng Đông 9 đã có thành tích thực hiện tốt 03 năm kết luận số 01-KL/TW của Bộ chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 về đẩy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” giai đoạn 2021 – 2024. Quyết định 24/QĐ-KT ngày 08/5/2024 của Liên đoàn Lao động Quận 6.

2. Thực hiện tốt các chuyên đề:

- 01 chuyên đề cấp quận “Chế biến món ăn và Tổ chức giờ ăn cho trẻ Mầm non”.
- 04 chuyên đề cấp trường “Thao tác chế biến thức ăn cho trẻ của cấp dưỡng”; “Thao tác vệ sinh và đổi mới bữa ăn cho trẻ trong trường mầm non”; “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025 (Năm thứ 3), “Tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho trẻ mầm non”.

3. Kết quả nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục mầm non:

+ 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc Quy định về quy tắc ứng xử, chuẩn mực đạo đức của cán bộ, giáo viên, nhân viên về đạo đức, văn hóa, văn minh công sở, trang phục gọn gàng, thái độ nhã nhặn, văn minh, lịch sự khi giao tiếp trao đổi phụ huynh và đồng nghiệp.

+ Thực hiện tốt công tác kiểm tra chuyên môn, kiểm tra nội bộ trường học, kiểm tra chuyên đề để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh hiện tượng vi phạm nội quy quy chế chuyên môn của nhà trường.

4. Công tác phát triển đội ngũ:

- Tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia nâng cao trình độ chuyên môn và bồi dưỡng về chính trị.

5. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số với GDMN:

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ như lập kế hoạch GD Mindjet-MindManager, khuyến khích CB- GV khai thác sử dụng tài liệu, học liệu trực tuyến hiệu quả, đúng quy định; ứng dụng các phương tiện, kỹ thuật, công nghệ để tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ.
- Ứng dụng các phần mềm hỗ trợ cho công tác quản lý trường học, quản lý bán trú, quản lý Chương trình GDMN của các đơn vị có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định để đảm bảo chất lượng quản lý như: Quản lý hồ sơ điện tử; IMAS 10.0 (phần mềm kế toán HCSN); Quản lý tài sản cố định; mpi (phần mềm online báo cáo đầu tư công); Cổng thông tin điện tử; iBH (kê khai bảo hiểm xã hội); HTKK (phần mềm kê khai thuế); Quản lý bán trú Gokids để tính khẩu phần, tính chợ, tính calo cho trẻ hằng ngày; temis.

Trên đây là báo cáo thường niên năm 2024 của Trường Mầm non Rạng Đông 9 theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.



Dương Thị Kim Ngọc